

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC THUY

Mã đề DL811

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2022 -2023

MÔN: ĐỊA LÍ 8

Ngày kiểm tra: 10/3/2023

Thời gian: 45 phút

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Ghi lại chữ cái trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Cho bảng số liệu: **Tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân đầu người của một số nước Đông Nam Á năm 2016. (Đơn vị: USD)**

Nước	GDP/ người	Nước	GDP/người	Nước	GDP/người
Bru-nây	35623,0	Lào	893,3	Thái Lan	4042,8
Cam-pu-chia	711,0	Ma-lai-xi-a	8209,4	Việt Nam	1052,0
In-đô-nê-xi-a	2246,5	Phi-lip-pin	1847,4	Xin-ga-po	37597,3

Biểu đồ nào thích hợp nhất để thể hiện GDP bình quân đầu người của một số nước Đông Nam Á, năm 2016?

- A. đường. B. miền. C. cột. D. tròn.

Câu 2: Nguyên nhân chủ yếu nào làm cho các nước Đông Nam Á không bị khô hạn như những vùng có cùng vĩ độ ở châu Phi và Tây Nam Á?

- A. địa hình. B. gió mùa. C. giáp biển. D. dòng biển.

Câu 3: Đây là biểu hiện của sự hợp tác để phát triển kinh tế-xã hội của các nước ASEAN?

- A. Sử dụng đồng tiền chung trong khu vực.
B. Hình thành một thị trường chung.
C. Cùng hợp tác để sản xuất ra sản phẩm.
D. Tăng cường trao đổi hàng hóa giữa các nước.

Câu 4: Mặt hàng xuất khẩu chính của nước ta sang ASEAN là gì?

- A. gạo. B. cà phê. C. cao su. D. thủy sản.

Câu 5. Khu vực Đông Nam Á có diện tích 4,5 triệu km², dân số năm 2019 là 650,7 triệu người. Tính mật độ dân số của Đông Nam Á?

- A. 156 người/km² B. 256 người/km²
C. 144,6 người/ km² D. 344,6 người/km²

Câu 6. Phần hải đảo của Đông Nam Á còn có tên gọi là gì?

- A. bán đảo Trung Ấn. B. bán đảo Đông Dương.
C. lục địa Đông Nam Á. D. quần đảo Mã Lai.

Câu 7. Việt Nam gia nhập ASEAN năm nào?

- A. 1996. B. 1995. C. 1997. D. 1994.

Câu 8. Quốc gia có số dân đông nhất khu vực Đông Nam Á là

- A. Việt Nam. B. In-đô-nê-xi-a C. Thái Lan D. Phi-lip-pin

Câu 9. Từ Bắc xuống Nam, phần đất liền nước ta kéo dài bao nhiêu vĩ độ ?

- A. 15 B. 17 C. 18 D. 16

Câu 10. Nơi hẹp nhất của Việt Nam thuộc tỉnh nào?

- A. Ninh Bình. B. Quảng Bình. C. Bắc Ninh. D. Ninh Thuận.

Câu 11: Đặc điểm nào của vị trí của Việt Nam về mặt tự nhiên làm cho khí hậu Việt Nam mang tính chất nhiệt đới?

- A. Nằm trong vùng nội chí tuyến.
B. Vị trí cầu nối giữa đất liền và biển.

- C. Vị trí gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.
D. Vị trí tiếp xúc của các luồng gió mùa và các luồng sinh vật.

Câu 12: Quần đảo Hoàng Sa thuộc tỉnh thành nào?

- A. Thừa Thiên Huế. B. Đà Nẵng. C. Quảng Nam. D. Quảng Ngãi.

Câu 13: Đặc điểm nào **không** đúng khi nói về biển Đông?

- A. Kín.
B. Đứng thứ 3 trong các biển thuộc Thái Bình Dương.
C. Nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa Đông Nam Á.
D. Là vùng biển nằm trong đới khí hậu ôn đới.

Câu 14: Vùng biển của Việt Nam nằm trong khí hậu

- A. ôn đới gió mùa. B. cận nhiệt gió mùa. C. nhiệt đới gió mùa. D. xích đạo.

Câu 15: Vùng biển của Việt Nam **không** giáp với vùng biển của nước?

- A. Trung Quốc. B. Phi-lip-pin. C. Đông Ti mo. D. Ma-lai-xi-a.

Câu 16: Thiên tai nào thường gặp ở vùng biển nước ta?

- A. Lũ lụt B. Hạn hán C. Bão nhiệt đới D. Núi lửa.

Câu 17: Một số mỏ khoáng sản có trữ lượng lớn ở Việt Nam là gì?

- A. Vàng, kim cương, dầu mỏ. B. Dầu khí, than, sắt, uranium.
C. Than, dầu khí, apatit, đá vôi. D. Đất hiếm, sắt, than, đồng.

Câu 18: Nguồn tài nguyên khoáng sản nước ta có nhiều loại, phần lớn có trữ lượng như thế nào?

- A. Nhỏ. B. Vừa và nhỏ. C. Lớn. D. Rất lớn.

Câu 19: Khoáng sản là loại tài nguyên

- A. không phục hồi được. B. phục hồi được. C. vô tận. D. bị hao kiệt.

Câu 20: Đây là vấn đề đặt ra khi khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản?

- A. Giá thành sản phẩm đầu ra thấp. B. Chi phí vận chuyển, chế biến lớn.
C. Gây ô nhiễm môi trường sinh thái. D. Khó khăn trong khâu vận chuyển.

PHẦN II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Phân tích những thuận lợi và khó khăn mà biển đem lại đối với kinh tế và đời sống của nhân dân ta.

Câu 2 (2 điểm). Dựa vào kiến thức đã học em hãy giải thích hình dạng lãnh thổ có ảnh hưởng gì tới các điều kiện tự nhiên và hoạt động giao thông vận tải ở nước ta?

-----Hết-----

Ghi chú : Học sinh được sử dụng Tập bản đồ Địa lí 8 do NXB Giáo dục phát hành